

Số: /KH-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày tháng 3 năm 2024

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức  
tại các phòng, ban, đơn vị, UBND phường, xã, trường học công lập  
thuộc thành phố Buôn Ma Thuột năm 2024**

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-TTCP ngày 30/9/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chi tiết danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác tại Thanh tra Chính phủ và vị trí công tác trong lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng tại chính quyền địa phương;

Căn cứ Thông tư số 41/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và thuộc phạm vi quản lý theo ngành, lĩnh vực giáo dục tại chính quyền địa phương;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BNV ngày 12/3/2022 của Bộ Nội vụ quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực tổ chức cán bộ ở địa phương;

Căn cứ Thông tư số 18/2022/TT-BKHĐT ngày 08/8/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực đầu tư ở địa phương;

Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BVHTTDL ngày 13/12/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và thuộc phạm vi quản lý theo ngành văn hóa, thể thao và du lịch tại chính quyền địa phương;

Căn cứ Thông tư số 21/2022/TT-BTNMT ngày 19/12/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại chính quyền địa phương;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-BTTTT ngày 01/02/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong lĩnh vực thông tin và truyền thông tại chính quyền địa phương;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-BNNPTNT ngày 25/5/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý theo ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn tại chính quyền địa phương;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BTP ngày 24/8/2023 của Bộ Tư pháp quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp tại chính quyền địa phương;

Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BXD ngày 03/10/2023 của Bộ Xây dựng quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trực tiếp tiếp xúc, giải quyết công việc trong lĩnh vực xây dựng;

Thực hiện Công văn số 7613/UBND-TH ngày 18/9/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện quy định chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức; Công văn số 543/SNV-CCVC ngày 29/3/2022 của Sở Nội vụ về việc đơn đốc thực hiện quy định chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức;

UBND thành phố Buôn Ma Thuột xây dựng Kế hoạch thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức tại các phòng, ban, đơn vị, UBND phường, xã, trường học thuộc Thành phố năm 2024, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Thực hiện nghiêm Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, góp phần chủ động trong phòng ngừa tham nhũng.

- Định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức để phát huy khả năng, sở trường của công chức, viên chức; khắc phục tâm lý chủ quan, thỏa mãn, trì trệ khi công tác ở một vị trí, một địa bàn; tạo môi trường cho đội ngũ công chức, viên chức có điều kiện được làm việc tại nhiều vị trí, lĩnh vực khác nhau, có kiến thức toàn diện đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài; kịp thời phát hiện công chức, viên chức có năng lực, trình độ, tạo nguồn quy hoạch; tạo động lực cho công chức, viên chức tích cực nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

### **2. Yêu cầu**

- Việc chuyển đổi vị trí công tác phải được công khai trong cơ quan, đơn vị; có sự giám sát của tổ chức đoàn thể, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị; bảo đảm khách quan, hợp lý, phù hợp với cơ cấu ngạch, chức

danh nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, năng lực, sở trường công tác và điều kiện thực tế của từng cơ quan, đơn vị; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường và không làm tăng, giảm biên chế của cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ thuộc danh mục vị trí công tác theo quy định. Không được lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác vì vụ lợi hoặc trù dập cán bộ, công chức, viên chức.

## **II. NGUYÊN TẮC, ĐỐI TƯỢNG, THỜI HẠN CHUYỂN ĐỔI**

### **1. Nguyên tắc chuyển đổi vị trí công tác**

- Đơn vị có 02 công chức thuộc đối tượng chuyển đổi thì chuyển đổi người có thời gian công tác nhiều hơn trước; nếu 01 trong 02 công chức đang trong thời kỳ nghỉ chế độ thai sản, nghỉ ốm dài ngày hoặc vì lý do đặc biệt khác thì tạm thời chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức còn lại.

Đối với cơ quan, đơn vị chỉ có một vị trí trong danh mục định kỳ chuyển đổi mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí còn lại của cơ quan, đơn vị đó thì việc chuyển đổi do Chủ tịch UBND Thành phố quyết định chuyển đổi chung giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch UBND Thành phố quyết định thời điểm thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác giữa các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Thành phố mà không phụ thuộc vào Kế hoạch của UBND Thành phố.

### **2. Thẩm quyền ban hành quyết định chuyển đổi vị trí công tác**

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Thành phố ban hành quyết định chuyển đổi vị trí công tác hoặc văn bản bố trí, phân công nhiệm vụ trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

- Chủ tịch UBND Thành phố ban hành Quyết định chuyển đổi vị trí công tác, điều động công chức, viên chức giữa các cơ quan, đơn vị.

### **3. Đối tượng thực hiện chuyển đổi**

#### **3.1. Đối tượng chuyển đổi vị trí công tác giữa các đơn vị**

- Công chức, viên chức Kế toán làm việc tại các phòng ban, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND Thành phố (bao gồm cả khối trường học).

- Công chức Địa chính - Xây dựng; công chức Tài chính - Kế toán làm việc tại UBND các phường, xã.

#### **3.2. Đối tượng chuyển đổi vị trí công tác trong nội bộ đơn vị**

Các chức danh công chức, viên chức thuộc danh mục định kỳ phải chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP của Chính phủ (*theo phụ lục kèm theo*) và không thuộc tiểu mục 3.1, mục 3, phần II Kế hoạch này.

#### **4. Đối tượng không thực hiện, chưa thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác**

##### **4.1. Trường hợp không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác:**

Công chức, viên chức có thời gian công tác **còn lại dưới 18 tháng** trước khi đủ tuổi nghỉ hưu, không thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác.

**4.2. Trường hợp chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP của Chính phủ:**

- Người đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật.
- Người đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.
- Người đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, người đang biệt phái.
- Phụ nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; nam giới đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vợ mất hoặc trong trường hợp khác quan khác.

##### **5. Thời hạn phải chuyển đổi vị trí công tác**

Thời gian định kỳ chuyển đổi vị trí công tác là từ đủ 02 năm (đủ 24 tháng) đến 5 năm (đủ 60 tháng) theo đặc thù của từng ngành, lĩnh vực; không kể thời gian tập sự, thử việc.

#### **6. Quyền lợi, nghĩa vụ của công chức, viên chức thuộc đối tượng phải chuyển đổi vị trí công tác**

Công chức, viên chức thuộc đối tượng phải chuyển đổi vị trí công tác được đảm bảo các điều kiện làm việc, tiền lương, các chế độ liên quan đến tiền lương và các quyền lợi khác theo quy định của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức tương xứng với các nhiệm vụ được giao theo quy định; được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ theo vị trí việc làm; đồng thời phải chấp hành nghiêm quyết định của cấp có thẩm quyền khi chuyển đổi vị trí công tác.

### **III. QUY TRÌNH THỰC HIỆN**

**Bước 1:** UBND Thành phố triển khai Kế hoạch đến các phòng, ban, đơn vị.

**Bước 2:** Cấp ủy đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung:

Triển khai, quán triệt tới CBCCVC trong đơn vị các văn bản: Kế hoạch thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức tại các phòng, ban, đơn vị, UBND phường, xã, trường học công lập thuộc thành phố năm 2024; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ; danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi; đối tượng thuộc diện chuyển đổi nội bộ, chuyển đổi giữa các đơn vị.

a. Chuyển đổi vị trí công tác đối với CCVC trong nội bộ cơ quan, đơn vị:

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị rà soát danh sách công chức, viên chức thuộc diện phải chuyển đổi; căn cứ thời gian đảm nhận nhiệm vụ, kết quả nhận xét, đánh giá phân loại hằng năm của công chức, viên chức, lập danh sách, dự kiến phương án chuyển đổi, báo cáo tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị để xây dựng Kế hoạch chuyển đổi.

- Lãnh đạo cơ quan, đơn vị gặp gỡ cá nhân thuộc diện chuyển đổi để trao đổi về việc dự kiến chuyển đổi.

- Tập thể cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định chuyển đổi vị trí công tác và thông báo công khai cho đối tượng chuyển đổi trong thời hạn 15 ngày làm việc trước khi ban hành Quyết định hoặc văn bản bố trí, phân công nhiệm vụ.

- Cơ quan, đơn vị có công chức, viên chức chuyển đổi vị trí công tác có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho công chức, viên chức bàn giao công việc trong thời hạn từ 01 đến 05 ngày làm việc trước khi chuyển đổi sang vị trí công tác mới.

- Định kỳ báo cáo kết quả chuyển đổi vị trí công tác trong nội bộ cơ quan, đơn vị (quý I, 06 tháng, 09 tháng, năm 2024) theo mẫu Báo cáo số 01 kèm theo Kế hoạch này, gửi UBND Thành phố (qua phòng Nội vụ) như sau:

- + Báo cáo quý I: **trước ngày 30/3/2024;**
- + Báo cáo 6 tháng: **trước ngày 31/5/2024;**
- + Báo cáo 9 tháng: **trước ngày 31/8/2024;**
- + Báo cáo năm 2024: **trước ngày 30/11/2024.**

b. Chuyển đổi vị trí công tác giữa các cơ quan, đơn vị:

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị rà soát danh sách công chức, viên chức thuộc diện phải chuyển đổi; căn cứ thời gian đảm nhận nhiệm vụ, kết quả nhận xét, đánh giá phân loại hằng năm của công chức, viên chức, hướng dẫn các đối tượng thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác hoàn thiện 01 bộ hồ sơ, gồm:

- (1) Trích ngang lý lịch (theo mẫu);
- (2) Bản tự nhận xét quá trình công tác, trong đó nêu rõ kết quả đánh giá xếp loại CCVC 03 gần nhất (có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị);
- (3) Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ;
- (4) Bản sao công chứng các Quyết định bổ nhiệm ngạch, chức danh nghề nghiệp hiện giữ;
- (5) Bản sao công chứng các Quyết định tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp, điều động, chuyển đổi vị trí công tác...

- Hoàn thiện báo cáo và lập danh sách theo mẫu báo cáo số 02 kèm theo Kế hoạch này; gửi báo cáo và hồ sơ của các đối tượng thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác về UBND Thành phố (qua phòng Nội vụ) **trước ngày 20/3/2024**.

**Bước 3:** Phòng Nội vụ Thành phố tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với các cá nhân thuộc diện chuyển đổi giữa các đơn vị **trong quý II hoặc quý III năm 2024**.

**Bước 4:** Các đơn vị và cá nhân thực hiện công tác tiếp nhận, bàn giao công việc sau khi có Quyết định chuyển đổi vị trí công tác.

**Bước 5:** UBND Thành phố tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Sở Nội vụ kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, Chủ tịch UBND phường, xã, Hiệu trưởng các đơn vị trường học công lập thuộc UBND Thành phố**

- Triển khai Kế hoạch này đến CBCCVV đơn vị và thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đảm bảo đúng quy định.

- Phối hợp phòng Nội vụ xây dựng phương án chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác đảm bảo đối tượng giữa các đơn vị và phù hợp chuyển môn, đáp ứng ngay yêu cầu nhiệm vụ tại đơn vị mới (nếu có). Đối với viên chức kế toán tại các trường học, phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, phối hợp với phòng Nội vụ xây dựng phương án theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trong việc bàn giao hồ sơ, tài liệu, công việc giữa các đối tượng được chuyển đổi vị trí của đơn vị theo quy định; phân công nhiệm vụ và tạo điều kiện thuận lợi cho các trường hợp chuyển đổi vị trí công tác được tiếp nhận và đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

##### **2. Giao Phòng Nội vụ Thành phố**

- Tham mưu UBND Thành phố triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện; xây dựng phương án chuyển đổi vị trí công tác đối với từng nhóm vị trí việc làm công chức, viên chức; báo cáo Chủ tịch UBND Thành phố xem xét, quyết định.

- Tổng hợp, báo cáo và tham mưu UBND Thành phố kết quả thực hiện công tác chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

##### **3. Trách nhiệm của công chức, viên chức thực hiện chuyển đổi vị trí công tác**

- Nghiêm chỉnh chấp hành quyết định chuyển đổi vị trí công tác của UBND Thành phố; chấp hành phân công nhiệm vụ của Thủ trưởng đơn vị trong thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác tại các phòng, ban, đơn vị.

- Thực hiện bàn giao đầy đủ hồ sơ, công việc tại đơn vị cũ và tiếp nhận hồ sơ, công việc tại đơn vị mới theo đúng thời gian quy định.

Trên đây là Kế hoạch của UBND Thành phố về thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức tại các phòng, ban, đơn vị, UBND phường, xã, trường học thuộc thành phố Buôn Ma Thuột năm 2024 theo Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP của Chính phủ, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND phường, xã tổ chức triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ (thay b/cáo);
  - TT. TU; TT. HĐND TP;
  - CT, các PCT UBND TP;
  - Các phòng, ban
  - Các đơn vị sự nghiệp công lập
  - UBND 21 phường, xã
  - Các trường học
  - Lưu: VT, NV.
- (để t/hiện);

**CHỦ TỊCH**

**Vũ Văn Hưng**